

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: /UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 2017

DỰ THAO

TÒ TRÌNH

Đề nghị thông qua “Đề án phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 5

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Trong những năm gần đây, tình hình tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp. Tội phạm vận chuyển, mua bán Heroin, Càn sa, ma túy tổng hợp dạng viên và dạng đá... từ Lào và các nước trong khu vực vào Việt Nam qua tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây ngày càng gia tăng. Hoạt động của các đối tượng phạm tội ma túy ngày càng tinh vi, manh động và liều lĩnh, sẵn sàng chống lại lực lượng chức năng khi bị phát hiện.

Bên cạnh đó, người nghiện ma túy ngày càng gia tăng làm phát sinh nhu cầu lớn về ma túy để sử dụng là điều kiện để tội phạm ma túy triệt để lợi dụng hòng thu lợi bất chính. Theo thống kê hàng năm, số người sử dụng trái phép các chất ma túy phát hiện được trên địa bàn tỉnh đều tăng, từ 652 người nghiện năm 2011, hiện nay đã tăng lên 1.281 người, trong đó người nghiện ở độ tuổi 16 – 30 chiếm tỷ lệ trên 75% trong tổng số người nghiện. Số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy từ 44 đơn vị năm 2011 đến nay đã tăng lên 74 đơn vị trên tổng số 141 xã, phường, thị trấn của toàn tỉnh, như vậy bình quân mỗi năm có thêm 05 đơn vị là xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy.

Tình hình đó đã và đang đặt ra không ít thách thức, khó khăn, đòi hỏi các lực lượng chức năng phòng, chống ma túy cần nỗ lực nhiều hơn trong việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm. Đồng thời, các cấp, các ngành và toàn xã hội cần tích cực, chủ động tham gia vào nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, coi đây là trách nhiệm chung chứ không chỉ riêng lực lượng chức năng, có như vậy mới ổn định được tình hình, góp phần kiềm chế sự gia tăng, phức tạp của tội phạm và tệ nạn ma túy.

Tuy nhiên hiện nay biện chế chung của các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy còn mỏng, trang bị, phương tiện, kỹ thuật còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác đặt ra. Tình đến tháng 6 năm 2017, tổng biện chế các lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy toàn tỉnh là 194 người, phân bố trên địa bàn 10 huyện, thị xã, thành phố. Trong đó lực lượng Công an 97 người, lực lượng Bộ đội Biên phòng 81 người, lực lượng Hải quan 16 người. Trong khi đó,

Quảng Trị là địa bàn có vị trí rất quan trọng trên tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây, có đường biên giới trên đất liền giáp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào với tổng chiều dài 206 km, có 02 cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo và La Lay, 04 cửa khẩu phụ và hệ thống hàng trăm đường tiêu mạch hình thành từ quá trình giao thương tự do giữa nhân dân hai nước Việt – Lào. Với điều kiện tự nhiên có kết cấu đa dạng, phức tạp, cùng hệ thống giao thông tương đối thuận lợi đã và đang tiềm ẩn nhiều nguy cơ bọn tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động nhất là các đường dây tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm xuyên quốc gia.

Từ thực tế đó cho thấy một trong những yêu cầu cấp bách đặt ra là cần phải tăng cường biên chế, trang bị, phương tiện cũng như hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của tỉnh nhà. Đồng thời, đưa ra những chủ trương, giải pháp đúng đắn, cấp thiết để giải quyết tình hình, từ đó phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy như Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan...đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
- Luật Phòng chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống ma túy năm 2008.
- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 58/CTTHĐ-TU của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”.
- Quyết định số 133/QĐ-TTg ngày 09/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh, phòng chống các tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển.
- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030”.
- Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020.
- Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020.
- Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát ma túy và cai nghiện ma túy trong tình hình mới.
- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.
- Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ về quy định

chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma tuý đến 2020 và định hướng đến 2030”.

- Các văn bản thoả thuận, ghi nhớ về hợp tác phòng chống ma tuý trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào.

III. MỤC TIÊU THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ tinh đến cơ sở thực hiện “Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030” của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống ma tuý của Ủy ban nhân dân tinh Quảng Trị được ban hành kèm theo Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 nhằm kiểm soát, kìm hãm, ngăn chặn làm giảm tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn tinh.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đó nòng cốt là lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan và các lực lượng chức năng liên quan trong công tác phòng, chống ma tuý.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng phòng, chống ma tuý, đảm bảo thường xuyên, toàn diện, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phòng, chống và kiểm soát ma tuý trong tình hình mới.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma tuý. Chú trọng tăng cường lực lượng cho các địa bàn, tuyến trọng điểm, trên cơ sở ưu tiên trang bị phương tiện nghiệp vụ cần thiết cho lực lượng trực tiếp chiến đấu, đảm bảo đủ điều kiện phòng, chống ma tuý trong mọi tình huống.

- Đè cao trách nhiệm phòng, chống ma tuý của các ngành, các cấp. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo phối hợp thực hiện tốt yêu cầu của nhiệm vụ phòng, chống ma tuý trước mắt và lâu dài.

- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma tuý trong toàn dân, đặc biệt là nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Coi công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên có ý nghĩa to lớn trong công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm cho nhân dân nhận thức đầy đủ hơn, phát huy tích cực các quyền và nghĩa vụ của mình trong phòng, chống ma tuý.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm phấn đấu giảm 10% số người nghiện ma túy hiện có; giảm 5% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy hiện có; đến năm 2011 có 100% người nghiện ược cai nghiện dưới mọi hình thức; 100% người đã cai nghiện có nguy cơ tái nghiện cao đều được quản lý sau cai.

- Nâng cao hiệu quả đấu tranh với các loại tội ma túy, đưa tỷ lệ số vụ phạm tội ma túy được phát hiện, bắt giữ hàng năm tăng 10% so với năm trước; phản ánh tăng tỷ lệ điều tra mở rộng các vụ án đạt từ 70 - 80%; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Triệt xóa các tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, kiên quyết không để tình trạng tội phạm ma túy hoạt động công khai trống trộn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; phản ánh đến năm 2021 vẫn giữ được địa bàn không có “điểm nóng” về tội phạm và người nghiện ma túy.

- Không để hình thành các địa điểm trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn; phát hiện, triệt phá 100% diện tích các loại cây có chứa chất ma túy trồng trái phép.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. Nhiệm vụ

- Thực hiện nghiêm chủ trương Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

- Đề nghị Hội đồng nhân dân và UBMTTQ Việt Nam các cấp tăng cường giám sát hoạt động của các cơ quan, các ngành về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy ở từng địa phương, đơn vị. Thông qua công tác giám sát phát hiện những khó khăn, vướng mắc để yêu cầu các cơ quan, đơn vị có biện pháp khắc phục, xây dựng, ban hành cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế địa phương, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng chống ma túy.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống ma túy, không ngừng nâng cao hiệu quả thực hiện, phát huy sức mạnh của toàn dân và của cả hệ thống chính trị, từng bước kiểm soát chặt chẽ và tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy từ năm 2017 trở đi theo lộ trình phù hợp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong nhân dân nhất là đối với thanh, thiếu niên. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy phải được triển khai trong từng đơn vị, tổ chức, trường học, gia đình và khu vực dân cư.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan có thẩm quyền để vận động cai nghiện ma túy; tham gia giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện.

2. Giải pháp

- UBND các cấp có kế hoạch tổng kết và nhân rộng các mô hình phong trào toàn dân phòng, chống ma túy có hiệu quả ở các địa phương, gắn với thực hiện các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy trong từng gia đình, thôn, bản, cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

- UBND các cấp xây dựng và ban hành một số chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị và ưu đãi, khuyến khích các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy từ tinh đến cơ sở (cấp xã) phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và

khả năng ngân sách của địa phương.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ cho người nghiện ma túy đã tự nguyện cai nghiện thành công. Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở cai nghiện cho người tự nguyện đăng ký cai nghiện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, kiện toàn các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan theo hướng tăng số lượng, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ nhằm đủ sức quản lý địa bàn, chủ động phòng, chống ma túy đạt hiệu quả cao. Thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về chính trị, nghiệp vụ, pháp luật; quan tâm trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, chú trọng các khu vực biên giới, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, các đô thị, các tuyến trọng điểm trên địa bàn. Gắn công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp thông qua các mô hình, câu lạc bộ trong từng địa phương, tổ chức. Các loại hình tập hợp thanh thiếu niên tham gia hoạt động bổ ích gắn liền với tuyên truyền thường xuyên về các nguy cơ và tác hại của ma túy tổng hợp đối với con người và xã hội.

- Tăng cường phối hợp các lực lượng kiểm tra, kiểm soát vùng biên giới trên đất liền và trên biển, không để tội phạm lợi dụng sơ hở vận chuyển ma túy từ bên kia biên giới vào nội địa. Kiểm soát chặt chẽ phương tiện và người tham gia lưu thông trên các tuyến trọng điểm như QL1A, QL9, đường Hồ Chí Minh, QL14, các cửa khẩu Lao Bảo, La Lay và cảng Cửa Việt.

- Các lực lượng phòng, chống ma túy phối hợp chặt chẽ với nhau trong thực hiện các biện pháp nghiệp vụ quản lý địa bàn, chủ động thường xuyên phát hiện đấu tranh mạnh mẽ với các đường dây, đối tượng phạm tội về ma túy, không để hình thành các băng nhóm tội phạm ma túy nguy hiểm.

- Các ngành Công an, Y tế, Công Thương, Hải quan tăng cường phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến tiền chất trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, y tế, công thương nghiệp theo qui định của pháp luật. Tổ chức phòng ngừa chặt chẽ không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tình hình ma túy bên kia biên giới thâm lậu vào nội địa.

- Lực lượng Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với Công an các tỉnh khác trên tuyến Quốc lộ 1A tổ chức nắm tình hình, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, đấu tranh triệt xoá các băng nhóm tội phạm ma túy nguy hiểm hoạt động liên tuyến, liên tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy. Chủ động khen thưởng các địa phương xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng ngừa, không có tội phạm và người nghiện ma túy trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Chính sách về tài chính

- Hàng năm các lực lượng phòng, chống ma túy dự toán nhu cầu kinh phí của ngành minh gửi về cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm ma túy của tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí.

- Tỉnh có chính sách hỗ trợ thường xuyên về tài chính nhằm động viên các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống tội phạm ma túy tối thiểu 300.000đ/tháng/1 CBCS.

2. Nguồn kinh phí thực hiện.

- Ngân sách Trung ương: Được bố trí từ chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm.

- Ngân sách địa phương: Căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống ma túy hàng năm và khả năng ngân sách của tỉnh mỗi năm bố trí thêm.

- Về chế độ khen thưởng thành tích đột xuất trong công tác phòng, chống ma túy: Thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng và các quy định khác của Bộ, Ngành và UBND tỉnh.

- Các nguồn huy động khác thông qua Quỹ phòng chống tội phạm của tỉnh.

3. Thời gian thực hiện Đề án

Đề án được tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2017 - 2021.

Căn cứ vào tình thực tế của địa phương, nhằm nâng cao năng lực toàn diện cho lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống ma túy của tỉnh, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong tình hình mới, UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 5 thông qua Đề án “*Phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quang Trị, giai đoạn 2017 - 2021*”.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh 60 bản;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CAT 5b, TH_b, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính

Quảng Trị, ngày tháng năm 2017

ĐỀ ÁN

Phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021

DỰ THẢO

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Tệ nạn ma túy là hiểm họa của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước nói chung, của Quảng Trị nói riêng.

Đánh giá được sự cấp thiết của công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, trong những năm qua trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đã thực hiện nghiêm mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy, kiềm chế tình hình ma túy thẩm lậu từ nước ngoài vào Quảng Trị đe tiêu thụ trong nội địa và đưa đi nước thứ ba; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả, từ năm 2011 đến nay, các lực lượng chức năng phòng, chống ma túy của tỉnh đã phát hiện, bắt giữ 252 vụ/424 đối tượng mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ 06kg ma túy đá, 3,33kg Heroin, 70,7kg Càn sa, 76.234 viên ma túy tổng hợp cùng nhiều tài sản, tài liệu liên quan.

Với xu thế mở cửa, hội nhập ngày càng sâu rộng hiện nay, tình hình tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp. Tội phạm vận chuyển, mua bán Heroin, Càn sa, ma túy tổng hợp dạng viên và dạng đá... từ Lào và các nước trong khu vực vào Việt Nam qua tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây ngày càng gia tăng. Hoạt động của các đối tượng phạm tội ma túy ngày càng tinh vi, manh động và liều lĩnh, sẵn sàng chống lại lực lượng chức năng khi bị phát hiện.

Bên cạnh đó, người nghiện ma túy ngày càng gia tăng làm phát sinh nhu cầu lớn về ma túy để sử dụng là điều kiện để tội phạm ma túy triệt để lợi dụng hòng thu lợi bất chính. Theo thống kê hàng năm, số người sử dụng trái phép các chất ma túy phát hiện được trên địa bàn tỉnh đều tăng, từ 652 người nghiện năm 2011, hiện nay đã tăng lên 1.281 người, trong đó người nghiện ở độ tuổi 16 – 30 chiếm tỷ lệ

trên 75% trong tổng số người nghiện. Số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy từ 44 đơn vị năm 2011 đến nay đã tăng lên 74 đơn vị trên tổng số 141 xã, phường, thị trấn của toàn tỉnh, như vậy bình quân mỗi năm có thêm 05 đơn vị là xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy.

Tình hình đó đã và đang đặt ra không ít thách thức, khó khăn, đòi hỏi các lực lượng chức năng phòng, chống ma túy cần nỗ lực nhiều hơn trong việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm. Đồng thời, các cấp, các ngành và toàn xã hội cần tích cực, chủ động tham gia vào nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, coi đây là trách nhiệm chung chứ không chỉ riêng lực lượng chức năng, có như vậy mới ổn định được tình hình, góp phần kiềm chế sự gia tăng, phức tạp của tội phạm và tệ nạn ma túy.

Tuy nhiên hiện nay biên chế chung của các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy còn mỏng, trang bị, phương tiện, kỹ thuật còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác đặt ra. Tính đến tháng 6 năm 2017, tổng biên chế các lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy toàn tỉnh là 194 người, phân bổ trên địa bàn 10 huyện, thị xã, thành phố. Trong đó lực lượng Công an 97 người, lực lượng Bộ đội Biên phòng 81 người, lực lượng Hải quan 16 người. Trong khi đó, Quảng Trị là địa bàn có vị trí rất quan trọng trên tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây, có đường biên giới trên đất liền giáp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào với tổng chiều dài 206 km, có 02 cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo và La Lay, 04 cửa khẩu phụ và hệ thống hàng rào dường tiều mạch hình thành từ quá trình giao thương tự do giữa nhân dân hai nước Việt – Lào. Với điều kiện tự nhiên có kết cấu đa dạng, phức tạp, cùng hệ thống giao thông tương đối thuận lợi đã và đang tiềm ẩn nhiều nguy cơ bọn tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động nhất là các đường dây tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm xuyên quốc gia.

Từ thực tế đó cho thấy một trong những yêu cầu cấp bách đặt ra là cần phải tăng cường biên chế, trang bị, phương tiện cũng như hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của tỉnh nhà. Đồng thời, đưa ra những chủ trương, giải pháp đúng đắn, cấp thiết để giải quyết tình hình, từ đó phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống túy ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy như Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan... đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
- Luật Phòng chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống ma túy năm 2008.
- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 58/CTTHĐ-TU của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”.
- Quyết định số 133/QĐ-TTg ngày 09/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ ban

hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh, phòng chống các tội phạm về ma tuý tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển.

- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030".

- Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020.

- Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020.

- Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát ma túy và cai nghiện ma túy trong tình hình mới.

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành "Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy đến 2020 và định hướng đến 2030".

- Các văn bản thoả thuận, ghi nhớ về hợp tác phòng chống ma túy trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào.

III. MỤC TIÊU THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ tinh đến cơ sở thực hiện "Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030" của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị được ban hành kèm theo Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 nhằm kiểm soát, kìm hãm, ngăn chặn làm giảm tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn tinh.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đó nòng cốt là lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan và các lực lượng chức năng liên quan trong công tác phòng, chống ma túy.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng phòng, chống ma túy, đảm bảo thường xuyên, toàn diện, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma tuý. Chủ trọng tăng cường lực lượng cho các địa bàn, tuyển trọng điểm, trên cơ sở ưu tiên trang bị phương tiện nghiệp vụ cần thiết cho lực lượng trực tiếp chiến đấu, đảm bảo đủ điều kiện phòng, chống ma tuý trong mọi tình huống.

- Đề cao trách nhiệm phòng, chống ma tuý của các ngành, các cấp. Chủ trọng bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo phối hợp thực hiện tốt yêu cầu của nhiệm vụ phòng, chống ma tuý trước mắt và lâu dài.

- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma tuý trong toàn dân, đặc biệt là nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Coi công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên có ý nghĩa to lớn trong công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm cho nhân dân nhận thức đầy đủ hơn, phát huy tích cực các quyền và nghĩa vụ của mình trong phòng, chống ma tuý.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm phấn đấu giảm 10% số người nghiện ma túy hiện có; giảm 5% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy hiện có; 100% người nghiện có hồ sơ quản lý được cai nghiện dưới mọi hình thức, 100% người đã cai nghiện có nguy cơ tái nghiện cao đều được quản lý sau cai.

- Nâng cao hiệu quả đấu tranh với các loại tội ma tuý, đưa tỷ lệ số vụ phạm tội ma túy được phát hiện, bắt giữ hàng năm tăng 10% so với năm trước; phấn đấu tăng tỷ lệ điều tra mở rộng các vụ án đạt từ 70 - 80%; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Triệt xóa các tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, kiên quyết không để tình trạng tội phạm ma túy hoạt động công khai trắng trợn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; phấn đấu đến năm 2021 vẫn giữ được địa bàn không có "điểm nóng" về tội phạm và người nghiện ma túy.

- Không để hình thành các địa điểm trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn; phát hiện, triệt phá 100% diện tích các loại cây có chứa chất ma túy trồng trái phép.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Thực hiện nghiêm chủ trương Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

- Đề nghị Hội đồng nhân dân và UBMTTQ Việt Nam các cấp tăng cường giám sát hoạt động của các cơ quan, các ngành về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy ở từng địa phương, đơn vị. Thông qua công tác giám sát phát hiện

những khó khăn, vướng mắc để yêu cầu các cơ quan, đơn vị có biện pháp khắc phục, xây dựng, ban hành cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế địa phương, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng chống ma túy.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống ma túy, không ngừng nâng cao hiệu quả thực hiện, phát huy sức mạnh của toàn dân và của cả hệ thống chính trị, từng bước kiểm soát chặt chẽ và tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy từ năm 2017 trở đi theo lộ trình phù hợp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong nhân dân nhất là đối với thanh, thiếu niên. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy phải được tiến hành trong từng đơn vị, tổ chức, trường học, gia đình và khu vực dân cư.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan có thẩm quyền để vận động cai nghiện ma túy; tham gia giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện.

2. Giải pháp

- UBND các cấp có kế hoạch tổng kết và nhân rộng các mô hình phong trào toàn dân phòng, chống ma túy có hiệu quả ở các địa phương, gắn với thực hiện các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy trong từng gia đình, thôn, bản, cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

- UBND các cấp xây dựng và ban hành một số chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị và ưu đãi, khuyến khích các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy từ tinh đến cơ sở (cấp xã) phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và khả năng ngân sách của địa phương.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ cho người nghiện ma túy đã tự nguyện cai nghiện thành công. Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở cai nghiện cho người tự nguyện đăng ký cai nghiện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, kiện toàn các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan theo hướng tăng số lượng, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ nhằm đủ sức quản lý địa bàn, chủ động phòng, chống ma túy đạt hiệu quả cao. Thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về chính trị, nghiệp vụ, pháp luật; quan tâm trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, chủ trọng các khu vực biên giới, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, các đô thị, các tuyến trọng điểm trên địa bàn. Gắn công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp thông qua các mô hình, câu lạc bộ trong từng địa phương, tổ chức. Các loại hình tập hợp thanh thiếu niên tham gia hoạt động bô ích gắn liền với tuyên truyền thường xuyên về các nguy cơ và tác hại của ma túy tổng hợp đối với con người và xã hội.

- Tăng cường phối hợp các lực lượng kiểm tra, kiểm soát vùng biên giới trên đất liền và trên biển, không để tội phạm lợi dụng sơ hở vận chuyển ma túy từ bên

kia biên giới vào nội địa. Kiểm soát chặt chẽ phương tiện và người tham gia lưu thông trên các tuyến trọng điểm như QL1A, QL9, đường Hồ Chí Minh, QL14, các cửa khẩu Lao Bảo, La Lay và cảng Cửa Việt.

- Các lực lượng phòng, chống ma túy phối hợp chặt chẽ với nhau trong thực hiện các biện pháp nghiệp vụ quản lý địa bàn, chủ động thường xuyên phát hiện đấu tranh mạnh mẽ với các đường dây, đối tượng phạm tội về ma túy, không để hình thành các băng nhóm tội phạm ma túy nguy hiểm.

- Các ngành Công an, Y tế, Công Thương, Hải quan tăng cường phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến tiền chất trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, y tế, công thương nghiệp theo qui định của pháp luật. Tổ chức phòng ngừa chặt chẽ không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tình hình ma túy bên kia biên giới thâm lậu vào nội địa.

- Lực lượng Công an tình phối hợp chặt chẽ với Công an các tỉnh khác trên tuyến Quốc lộ 1A tổ chức năm tình hình, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, đấu tranh triệt xoá các băng nhóm tội phạm ma túy nguy hiểm hoạt động liên tuyến, liên tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy. Chủ trọng khen thưởng các địa phương xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng ngừa, không có tội phạm và người nghiện ma túy trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

Để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, trên cơ sở các quy chế phối hợp phòng, chống ma túy giữa các lực lượng. UBND tỉnh phân công trách nhiệm như sau:

1.1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, có trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung của đề án.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan và lực lượng Cảnh sát biển thực hiện các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với các tội phạm ma túy trên tuyến biên giới, trên đất liền và trên biển.

- Hàng năm tham mưu tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho các lực lượng ở cơ sở của tỉnh và lực lượng phòng chống ma túy Công an 02 tỉnh Salavan và Savannakhet (nước CHDCND Lào).

- Tiếp tục phối hợp với Tỉnh đoàn, ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết liên tịch số 03 giữa Bộ Công an và Trung ương Đoàn về phối

hợp phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên giai đoạn 2016 - 2020. Tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện hàng năm, đề ra các giải pháp cho năm sau, phấn đấu đẩy lùi tội phạm và người nghiện ma túy trong thanh thiếu niên, không để ma túy xâm nhập vào các trường học.

- Định kỳ hàng năm, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức rà soát, thống kê số người nghiện ma túy trong toàn tỉnh; tham mưu hướng dẫn công tác lập hồ sơ, quản lý, tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy ở gia đình, cộng đồng và trung tâm cai nghiện bắt buộc.
- Xây dựng kế hoạch, kinh phí phục vụ hoạt động phòng, chống ma túy hàng năm.

1.2. Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp với Công an, Hải quan, Cảnh sát biển, chính quyền địa phương khu vực biên giới thực hiện các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới đất liền và trên biển.
- Chỉ đạo các đồn, trạm tích cực phối hợp, với chính quyền, Công an các địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, phô biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong nhân dân trên tuyến biên giới. Thực hiện các biện pháp ngăn chặn ma túy thẩm lậu qua biên giới vào nội địa.
- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với lực lượng phòng, chống ma túy hai tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào) trong việc đấu tranh, ngăn chặn tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép ma túy vào nội địa nước ta.

1.3. Hải quan tỉnh

- Phối hợp với Công an, Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý các hành vi lợi dụng các hoạt động kinh doanh thương mại, hoạt động xuất, nhập cảnh để vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần tại khu vực kiểm soát của Hải quan.
- Không ngừng cải tiến, hiện đại hóa trang thiết bị kiểm soát hàng hóa xuất, nhập khẩu, hành khách, phương tiện xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu.

1.4. Sở Tài chính

- Cân đối khả năng ngân sách hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ theo đúng chế độ quy định hiện hành.
- Hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chương trình.
- Phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính cho công tác phòng, chống ma túy; phối hợp, kiểm tra giám sát thực hiện chương trình.

1.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư

phát triển cho các hoạt động phòng, chống ma túy và nâng cao năng lực lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý đầu tư với các dự án đầu tư phát triển trong lĩnh vực phòng, chống ma túy.

1.6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng từ tinh đến xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy trong trường học, không để xảy ra tội phạm và tình trạng nghiện ma túy trong học sinh, sinh viên. Chỉ đạo các trường học phối hợp chặt chẽ với gia đình trong công tác quản lý, giám sát học sinh, sinh viên nhất là trường học ở các địa bàn phức tạp về ma túy.

1.7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công an, Chính quyền xã, phường, thị trấn thực hiện việc thống kê, quản lý, giám sát người nghiện ma túy. Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp tổ chức cai nghiện tại cộng đồng, các chính sách giúp đỡ, tạo việc làm cho người sau khi cai nghiện. Phối hợp lập hồ sơ, xét duyệt đưa người nghiện vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành công tác đầu tư xây dựng và đưa Trung tâm bảo trợ xã hội 1 di vào hoạt động, sớm tổ chức cai nghiện ma túy tập trung tại địa bàn tỉnh.

1.8. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tinh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2290/KH-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tinh về triển khai các cơ sở cấp phát thuốc Methadone trên địa bàn tinh Quảng Trị và Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH, Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

1.9. Sở Tư pháp

Tham mưu UBND tinh đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy vào một trong những nội dung chính của kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật chung hàng năm của toàn tinh. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy phù hợp với từng địa bàn, từng đối tượng.

1.10. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác phòng, chống ma túy tại địa phương. Chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; tổ

chức phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm ma tuý ở địa phương. Phối hợp ngành Lao động - Thương binh và Xã hội vận động tự nguyện cai nghiện ma tuý tại gia đình và cộng đồng; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ sau cai nghiện. Chỉ đạo các ngành, các xã, phường, thị trấn phối hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma tuý.

1.11. Các Sở, Ban, Ngành liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình chủ động phối hợp với lực lượng phòng, chống ma túy, các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức thực hiện đề án.

1.12. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Đề nghị UBMTTQ Việt Nam tỉnh chỉ đạo UBMTTQVN các cấp và các tổ chức đoàn thể thành viên tăng cường công tác giám sát quá trình thực hiện đề án và tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy tại địa bàn dân cư, xây dựng các mô hình điển hình trong phong trào phòng, chống ma túy ở cơ sở.

2. Kinh phí thực hiện Đề án

2.1. Chính sách về tài chính

- Hàng năm các lực lượng phòng, chống ma túy dự toán nhu cầu kinh phí của ngành mình gửi về cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm ma túy của tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí.

- Tỉnh có chính sách hỗ trợ thường xuyên về tài chính nhằm động viên các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống tội phạm ma túy với số tiền 300.000đ/tháng/1 CBCS từ Quỹ phòng, chống tội phạm của tỉnh.

2.2. Nguồn kinh phí thực hiện đề án

- Ngân sách Trung ương: Được bố trí từ chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ngân sách địa phương: Căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống ma tuý hàng năm và khả năng ngân sách của tỉnh mỗi năm bố trí thêm.

- Về chế độ khen thưởng thành tích đột xuất trong công tác phòng, chống ma túy: Thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng và các quy định khác của các Bộ, Ngành và UBND tỉnh.

- Các nguồn huy động khác thông qua Quỹ phòng chống tội phạm của tỉnh.

2.3. Thời gian thực hiện Đề án

- Đề án được tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2017 - 2021. Hàng năm, tùy tình hình thực tế, Công an tỉnh chủ trì đề xuất UBND tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi một số nội dung đề án cho phù hợp.

- Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu lãnh đạo các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tốt Đề án này.

- Định kỳ 6 tháng, một năm các ngành, các địa phương báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua cơ quan thường trực là Công an tỉnh).

Trong quá trình thực hiện Đề án, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các ngành, các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH

Đối tượng:

- Văn phòng Chính phủ (đề b/cáo);
- Ban Chỉ đạo 138/CP (đề b/cáo);
- Ủy ban Quốc gia PC AIDS, MT, MD (đề b/cáo);
- Bộ Công an;
- TVTU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (giám sát t/hiện);
- UBMTTQVN tỉnh (giám sát t/hiện);
- Các Đ/c PCT UBND tỉnh (đề chỉ đạo);
- VP UBND tỉnh (đề t/hiện);
- Công an, BCHBDBP, Cục Hải Quan (đề t/hiện);
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (đề t/hiện);
- UBND các huyện, thành phố, thị xã (đề t/hiện);
- Lưu: VT, NC.

Nguyễn Đức Chính

PHỤ LỤC

Danh mục ngân sách cấp tỉnh đảm bảo thực hiện Đề án Phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma tuý và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma tuý trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 – 2021

STT	Nội dung kinh phí	Đơn giá	Thành tiền	Năm	Đơn vị tính: đồng Tổng kinh phí/năm
Công tác tập huấn chuyên sâu cho lực lượng PCMT2 tỉnh nước CHDCND Lào					
1	Thuê hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ) 3 ngày x 4.000.000đ	12.000.000	12.000.000	2018	
2	Chi trả thù lao giảng viên 6 buổi x 500.000đ	3.000.000	3.000.000		
3	Chi trả tiền phục vụ tiền ăn uống 50 dài biểu nước bạn x 3 ngày x 150.000	22.500.000	22.500.000		
4	Chi trả tiền lưu trú cho dài biểu 50 dài biểu x 3 ngày x 250.000đ	37.500.000	37.500.000		
5	Hỗ trợ tiền nước uống, ăn nhẹ giữa giờ 50 dài biểu x 3 ngày x 70.000đ	10.500.000	10.500.000		
6	Hỗ trợ tiền ăn thêm các buổi đón đoàn liên hoan 50 dài biểu + khách mời 10 người x 150.000đ	4.500.000	4.500.000		
7	Kinh phí phục vụ và biên soạn tài liệu tập huấn 150 trang x 110.000đ	16.500.000	16.500.000		
8	Kinh phí chi trả phiền dịch 150 trang x 150.000đ	22.500.000	22.500.000		
9	Chi Học viên khảo sát thực tế và các chi phí	6.000.000	6.000.000		
10	Chi trả tiền quà tặng 50 dài biểu x 300.000/ người	15.000.000	15.000.000		

Chi hỗ trợ các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng chống ma túy của tỉnh

11	200 CBCS x 12 tháng	300.000	720.000.000	2019	940.000.000
Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong toàn dân trên các tuyến địa bàn trọng điểm					
1	Sản xuất phim tài liệu, truyền hình phục vụ tuyên truyền (tín, phóng sự)	50.000.000	50.000.000		
2	Tổ chức họp dân để tuyên truyền tại các xã, thị trấn ở khu vực biên giới	40.000.000	40.000.000		
3	Hỗ trợ tuyên truyền, phát thanh lưu động vào ngày toàn dân PCMT	30.000.000	30.000.000		
4	Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm ma túy (máy quay phim ban đêm, máy ghi âm...)	100.000.000	100.000.000		
Chi hỗ trợ các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng chống ma túy của tỉnh					
5	200 CBCS trên toàn tỉnh x 12 tháng	300.000	720.000.000		
Công tác tập huấn chuyên sâu NVCB cho Lực lượng PCMT của tỉnh					
1	Công tác thuê địa điểm Hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ) 2 ngày x 5.000.000đ	10.000.000	10.000.000		
2.	In ấn sao tài liệu học tập	10.000.000	10.000.000		
3.	Tiền nước uống tập huấn 2 ngày x 200 CBCS x 20.000đ/ ngày =	8.000.000	8.000.000		
4	Tiền biên soạn tài liệu và giảng viên	10.000.000	10.000.000		
Công tác tập huấn PCMT cho cán bộ đoàn thể của xã, phường, thị trấn					
5	Công tác thuê địa điểm Hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ) 2 ngày x 5.000.000đ	10.000.000	10.000.000		
				2020	834.000.000

	các các dịch vụ) 2 ngày x 5.000.000đ				
6	Tiền hỗ trợ dài biếu không lương 300 dài biểu x 70.000đ	42.000.000	42.000.000		
7	Tiền nước uống tập huấn 2 ngày x 300 x 20.000đ/ ngày =	12.000.000	12.000.000		
8	Tiền biên soạn tài liệu và giảng viên	10.000.000	10.000.000		
9	Thú lao giảng viên 2 ngày x 1000.000	2.000.000	2.000.000		
Chi hỗ trợ các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng chống ma tuý của tỉnh					
10	200 CBCS x 12 tháng	300.000	720.000.000		
Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma tuý trong toàn dân trên các tuyến địa bàn trọng điểm					
		2021	1.016.000.000		
1	Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nghiệp vụ phục vụ công tác PCMT	150.000.000	150.000.000		
2	Hỗ trợ công tác tuyên truyền lưu động	46.000.000	46.000.000		
3.	In ấn băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền	50.000.000	50.000.000		
4	Hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma tuý tại các địa bàn biên giới trọng điểm	50.000.000	50.000.000		
Chi hỗ trợ các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng chống ma tuý của tỉnh					
5	200 CBCS x 12 tháng	300.000	720.000.000		
Tổng cộng					
			3.660.000.000		

Bảng chữ: Ba tỷ sáu trăm sáu mươi ngàn đồng./.